TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 305/2026/QĐST-HNGĐ	*TP.Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và Khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2015;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 202/2026/TLST–HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1986.

CCCD số H do Cục trưởng Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 19/11/2022.

Địa chỉ: Căn hộ 10.06 Tầng 10, Chung cư H, số 1349 P, PHƯỜNG PT, Thành phố H.

- Bà Trần T. H, sinh năm 1989.

CCCD số Y do Cục trưởng Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 19/11/2022

Địa chỉ: Căn hộ 22.5 Block 1A, Chung cư P, Phường PT, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Quan hệ vợ chồng giữa ông Nguyễn Thanh H và bà Trần T. H được xác lập vào năm 2017, có đăng ký kết hôn quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Hiện nay, ông Nguyễn Thanh H và bà Trần T. H đang cư trú tại phường PT, Thành phố H, cùng có Đơn yêu cầu Tòa án nhân dân Khu vực 6, Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Do đó, căn cứ quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 và Khoản 2 Điều 29; Điều 35; Điểm h, Khoản 2, Điều 39 Bộ Luật tố tụng Dân sự năm 2015, thì

đây là loại việc dân sự yêu cầu về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Trong quá trình giải quyết việc dân sự, các đương sự thống nhất trình bày như sau:

Qua thời gian tìm hiểu, cả hai tự nguyện tiến đến hôn nhân có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã XÃ CĐ, TP.H- Nay là xã Châu Đức, Thành phố Hồ Chí Minh cấp theo Giấy chứng nhận kết hôn số 77 ngày 12/7/2017.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc được 07 (bảy) năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo cả hai trình bày là bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, vợ chồng đã nhiều lần ngồi lại nói chuyện với nhau nhưng vẫn không cải thiện được. Cả hai sống ly thân từ tháng 12/2025 đến nay. Do cuộc sống chung không có hạnh phúc nên cả hai cùng yêu cầu Tòa án công nhận cho cả hai được thuận tình ly hôn.

Xét việc thuận tình ly hôn của các đương sự là không trái đạo đức xã hội, không vi phạm các quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về con chung: có 01 (một) con chung họ, tên: Nguyễn Trần P.H, sinh ngày 23/02/2018. Các đương sự thỏa thuận:

Giao trẻ Nguyễn Trần P.H cho bà Trần T. H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; Ông Nguyễn Thanh H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000đồng (Ba triệu đồng). Bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 5 năm 2026, cấp dưỡng vào ngày 05 (Dương lịch) hàng tháng cho đến khi phát sinh các căn cứ làm chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Trong trường hợp ông Nguyễn Thanh H chậm thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con thì ông Nguyễn Thanh H còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành tương ứng với thời gian chậm thi hành tại thời điểm thanh toán.

Vì lợi ích của con, ông Nguyễn Thanh H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, vì quyền lợi của con, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Xét thoả thuận trên của các đương sự về con chung là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, nghĩ nên công nhận.

[4] Về quan hệ tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về quan hệ nợ chung: Các đương sự cam kết không có nên không xem xét giải quyết.

[6] Về lệ phí việc dân sự: Các đương sự chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thanh H và bà Trần T. H thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 77 ngày 12/7/2017 do Ủy ban nhân dân xã XÃ CĐ, TP.H- Nay là xã Châu Đức, Thành phố Hồ Chí Minh cấp).

- Về con chung: có 01 (một) con chung họ, tên: Nguyễn Trần P.H, sinh ngày 23/02/2018. Các đương sự thỏa thuận:

Giao trẻ Nguyễn Trần P.H cho bà Trần T. H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; Ông Nguyễn Thanh H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000đồng (Ba triệu đồng). Bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 5 năm 2026, cấp dưỡng vào ngày 05 (Dương lịch) hàng tháng cho đến khi phát sinh các căn cứ làm chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Trong trường hợp ông Nguyễn Thanh H chậm thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con thì ông Nguyễn Thanh H còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành tương ứng với thời gian chậm thi hành tại thời điểm thanh toán.

Vì lợi ích của con, ông Nguyễn Thanh H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, vì quyền lợi của con, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự cam kết không có.

- Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Thanh H và bà Trần T. H phải chịu là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu số 0012704 ngày 25 tháng 02 năm 2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, ông Nguyễn Thanh H và bà Trần T. H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6;
- UBND xã Châu Đức, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án. (Tk.Thanh)

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Loan